

BÁO CÁO

Thẩm tra về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 430/BC-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024. Kết quả thẩm tra như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2482/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 về Chương trình hành động nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2024, ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 20/02/2024 về tăng cường công tác thu và chống thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu năm 2024 đảm bảo đúng quy định. Kết quả thực hiện như sau:

1. Về thu ngân sách

Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 429,124 tỷ đồng, bằng 46% dự toán Trung ương giao, bằng 42% dự toán tỉnh giao, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: 10/16 khoản thu đạt khá¹, 6/16 khoản thu chưa đạt tiến độ so với dự toán tỉnh giao²; còn có 5/9 đơn vị, địa phương có số thu ngân sách dưới 50% dự toán tỉnh giao.³

Một số khoản thu ngân sách chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu, nhưng tiến độ thu còn chậm, trong đó thu tiền sử dụng đất mới đạt 19% dự toán giao vì phụ thuộc vào việc bán đấu giá đất tại các khu dân cư trong khi thị trường bất động

¹ (1) Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý ước đạt 71% dự toán tỉnh giao, tăng 23% so với cùng kỳ; (2) Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 54% dự toán tỉnh giao, tăng 50% so với cùng kỳ; (3) Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 56% dự toán tỉnh giao, tăng 44% so với cùng kỳ; (4) Thuế thu nhập cá nhân ước đạt 91% dự toán tỉnh giao, tăng 84% so với cùng kỳ; (5) Lệ phí trước bạ ước đạt 53% dự toán tỉnh giao, tăng 25% so với cùng kỳ; (6) Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước ước đạt 56% dự toán tỉnh giao, giảm 78% so với cùng kỳ; (7) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 69% dự toán tỉnh giao, giảm 01% so với cùng kỳ; (8) Thu khác ngân sách ước đạt 67% dự toán tỉnh giao, tăng 73% so với cùng kỳ; (9) Thu cổ tức, LN được chia và LNST NSĐP hưởng 100% ước đạt 100% dự toán tỉnh giao; (10) Thu từ hoạt động XNK ước đạt 59% dự toán tỉnh giao, tăng 99% so với cùng kỳ.

² (1) Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý ước đạt 32% dự toán tỉnh giao, giảm 14% so với cùng kỳ; (2) Thuế bảo vệ môi trường ước đạt 45% dự toán tỉnh giao, tăng 2% so với cùng kỳ; (3) Thu phí, lệ phí ước đạt 49% dự toán tỉnh giao, tăng 26% so với cùng kỳ; (4) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước đạt 38% dự toán tỉnh giao, tăng 37% so với cùng kỳ; (5) Thu tiền sử dụng đất ước đạt 19% dự toán tỉnh giao, tăng 35% so với cùng kỳ; (6) Thu từ hoạt động xổ số ước đạt 47% dự toán tỉnh giao, tăng 25% so với cùng kỳ.

³ Thành phố Bắc Kạn ước đạt 27%, huyện Ba Bể ước đạt 37%, huyện Chợ Đồn và Pác Nặm ước đạt 42%, huyện Chợ Mới ước đạt 43% dự toán.

sản chưa phát triển, nhiều văn bản hướng dẫn Luật Đất đai mới chưa ban hành. Do đó, ảnh hưởng đến việc thực hiện các dự án đầu tư; thu từ doanh nghiệp Nhà nước do Trung ương quản lý ước đạt 32% dự toán giao do sản lượng tiêu thụ 6 tháng đầu năm 2024 của Chi nhánh xăng dầu Bắc Kạn giảm, Công ty Điện lực Bắc Kạn không phát sinh thuế GTGT phải nộp. Việc chậm triển khai các dự án, chậm giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản và các chương trình mục tiêu quốc gia; tình trạng nợ đọng thuế, phí của một số doanh nghiệp kéo dài mà chưa có giải pháp hữu hiệu để xử lý đã ảnh hưởng đến kết quả thu ngân sách.

2. Về chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 2.612,8 tỷ đồng/7.441,5 tỷ đồng, bằng 35% dự toán, gồm:

a) Chi cân đối ngân sách:

Ước đạt 2.136,4 tỷ đồng, bằng 40% dự toán, trong đó: Chi đầu tư phát triển ước đạt 233,3 tỷ đồng, bằng 31% dự toán; chi thường xuyên ước đạt 1.900,8 tỷ đồng, bằng 43% dự toán. Các nhiệm vụ, chương trình, dự án hiện đang tiến hành các bước chuẩn bị nên tỷ lệ giải ngân đạt thấp (*chi sự nghiệp kinh tế ước đạt 18%; chi sự nghiệp khoa học công nghệ ước đạt 20%; chi sự nghiệp hoạt động môi trường ước đạt 26%; chi sự nghiệp phát thanh truyền hình ước đạt 37%; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo - dạy nghề ước đạt 43%; chi bảo đảm xã hội ước đạt 39%*); chi thường xuyên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

b) Chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình MTQG:

- Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ: Thực hiện ước đạt 229,2 tỷ đồng, bằng 25% dự toán, gồm: Nguồn vốn đầu tư giải ngân ước đạt 207,8 tỷ đồng, bằng 27% dự toán; nguồn vốn sự nghiệp giải ngân ước đạt 21,5 tỷ đồng, bằng 15% dự toán, các nhiệm vụ chỉ có tỷ lệ giải ngân rất thấp⁴ trong đó một số nhiệm vụ chỉ do mới triển khai thực hiện hoặc chưa đủ điều kiện thanh toán.

- Chi thực hiện các chương trình MTQG ước đạt 247,2 tỷ đồng, bằng 22% kế hoạch giao, trong đó: Chi đầu tư ước đạt 213 tỷ đồng, bằng 34% dự toán⁵, Chi sự nghiệp ước đạt 34 tỷ đồng, bằng 6% dự toán giao đầu năm⁶. Nguyên nhân chi sự nghiệp các chương trình MTQG đạt thấp do dịch bệnh trong chăn nuôi xảy ra và diễn biến phức tạp, mặt khác do một số đơn vị, địa phương chưa chủ động thực hiện, chưa rà soát, đề xuất điều chỉnh kịp thời.

Nguồn vốn sự nghiệp các chương trình MTQG còn dư năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 còn lớn⁷, chưa có phương án điều chỉnh để thực hiện hết

⁴ Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững ước đạt 14%; Nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông ước đạt 5%; Kinh phí quản lý bảo trì đường bộ ước đạt 3%; Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ là 0%; Hỗ trợ thực hiện một số Đề án, Dự án khoa học và công nghệ là 0%.

⁵ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững ước đạt 32%; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới ước đạt 36%; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số ước đạt 35%.

⁶ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững ước đạt 7%; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới ước đạt 10%; Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số ước đạt 6%.

⁷ Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh về điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024, dự toán chi thường xuyên chưa giải ngân hết trong năm đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các

nguồn vốn, khả năng phải hoàn trả ngân sách trung ương, gây lãng phí nguồn lực của tỉnh và thiệt thòi cho người dân. Một số địa phương chưa chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo tổ chức, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã chưa đảm bảo năng lực để chủ trì liên kết thực hiện dự án.

c) Về quyết toán dự án hoàn thành: Trong 6 tháng đầu năm 2024, cơ quan tài chính các cấp đã thực hiện thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán 159 dự án, với tổng giá trị đề nghị quyết toán là 309,2 tỷ đồng, tổng giá trị phê duyệt quyết toán là 307,6 tỷ đồng, qua công tác thẩm tra đã loại bỏ chi phí không phù hợp, giảm chi cho NSNN 1,59 tỷ đồng.

d) Tình hình sử dụng Quỹ dự trữ tài chính và dự phòng ngân sách cấp tỉnh:

Trong 6 tháng đầu năm chưa sử dụng Quỹ dự trữ tài chính; nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh chủ yếu thực hiện một số chính sách, nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán. Hiện nay, dịch Tả lợn Châu phi diễn biến phức tạp trên địa bàn tỉnh, do đó đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo hỗ trợ kịp thời cho người dân bị ảnh hưởng.

e) Tình hình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước:

Đến thời điểm ngày 13/6/2024, kết quả thực hiện đối với các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh như sau:

- Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước phải xử lý là: 644,419 tỷ đồng.
- Số đã thực hiện được: 412,681 tỷ đồng.
- Số còn lại chưa thực hiện được: 231,738 tỷ đồng.

Đề nghị UBND tỉnh báo cáo đánh giá bổ sung việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của kiểm toán theo Công văn số 280/KTNN-TH ngày 22/12/2023 của Kiểm toán nhà nước về việc gửi Báo cáo kiểm toán.

II. Về giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

Trước những khó khăn về thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm của tỉnh đạt thấp, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu thu, chi ngân sách năm 2024 theo Nghị quyết HĐND tỉnh thì UBND tỉnh cần có giải pháp chỉ đạo quyết liệt hơn nữa. Tại Báo cáo của UBND tỉnh đã đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2024 đảm bảo sát với thực tiễn, Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với các nhiệm vụ, giải pháp như báo cáo của UBND tỉnh, đồng thời đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thu ngân sách theo kế hoạch giao; chủ động phương án bù đắp các khoản dự kiến giảm thu do chính sách miễn giảm thuế, phí và lệ phí theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 và 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, Thông tư số 43/2014/TT-BTC

chương trình mục tiêu quốc gia (lần 2): Tổng nguồn vốn dự kiến dự 78,9 tỷ đồng (gồm: Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTS&MN dự 51,7 tỷ đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững dự 27,2 tỷ đồng). Sau khi HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh 7,49 tỷ đồng thì số kinh phí dự còn lại tại các địa phương chưa đề xuất điều chỉnh là 64,76 tỷ đồng (gồm: Chương trình MTQG PTKT-XH vùng ĐBDTTS&MN 45,6 tỷ đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 19,1 tỷ đồng).

ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính⁸; đẩy nhanh việc đầu giá quyền sử dụng đất của các dự án; theo dõi sát sao nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn thu xổ số kiến thiết để bố trí vốn cho các công trình dự án, không giải ngân vốn khi chưa có nguồn thu.

2. Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước, có giải pháp để thu hồi các khoản nợ ngân sách, các khoản thanh toán vượt quyết toán và các khoản phải thu hồi về ngân sách theo quy định.

3. Đẩy mạnh hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công và nguồn vốn thực hiện các chương trình MTQG. Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án, danh mục thành phần tại các đơn vị, địa phương, hoàn thiện thủ tục thanh quyết toán. Chủ động rà soát, kịp thời điều chỉnh nguồn vốn còn dư của các chương trình MTQG đảm bảo giải ngân ở mức cao nhất, hạn chế tối đa kinh phí hoàn trả về ngân sách trung ương; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực tài chính - ngân sách. Quản lý chi ngân sách địa phương theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết. Chủ động sử dụng dự phòng để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi đột xuất, cấp bách phát sinh đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

5. Chuẩn bị tốt các điều kiện và tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027 theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ gắn với kế hoạch thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo đầy đủ, sát thực tế, hạn chế tối đa việc điều chỉnh kế hoạch và cấp bổ sung kinh phí trong năm.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Các vị đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: HS, VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Tiến Dũng

⁸ Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội; Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội; Thông tư số 43/2014/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.